

**BỘ QUỐC PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /TTr-BQP

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

**DỰ THẢO**

## **TỜ TRÌNH**

**Đề nghị xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 33/2014/NĐ-CP ngày 26/4/2014 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra quốc phòng**

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2020, Bộ Quốc phòng kính trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 33/2014/NĐ-CP ngày 26/4/2014 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra quốc phòng như sau:

### **I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH THAY THẾ**

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010, Chính phủ ban hành Nghị định số 33/2014/NĐ-CP ngày 26/4/2014 về tổ chức và hoạt động của Thanh tra quốc phòng (Nghị định số 33/2014/NĐ-CP). Việc ban hành Nghị định số 33/2014/NĐ-CP là căn cứ, cơ sở pháp lý, tạo hành lang pháp luật rất quan trọng trong việc hoàn thiện hệ thống tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động của ngành Thanh tra quốc phòng.

Tổng kết 09 năm thực hiện Nghị định số 33/2014/NĐ-CP chỉ rõ, Bộ Quốc phòng và lãnh đạo, chỉ huy các cấp đã nhanh chóng quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc; củng cố tổ chức, xây dựng cơ quan thanh tra các cấp và cán bộ ngành Thanh tra quốc phòng cơ bản đảm bảo số lượng, chất lượng; toàn Ngành bám sát nhiệm vụ chính trị của Quân đội, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt cũng như thanh tra đột xuất theo yêu cầu giải quyết khiếu nại, tố cáo. Do vậy, chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra ngày càng được nâng lên rõ rệt. Tổ chức các cơ quan Thanh tra quốc phòng được xây dựng thành hệ thống từ Thanh tra Bộ Quốc phòng đến các cơ quan, đơn vị trong toàn quân; công tác tuyển chọn đội ngũ cán bộ vào Ngành luôn được chú trọng, hầu hết cán bộ được đào tạo cơ bản, có trình độ đại học trở lên, đã trải qua các cương vị lãnh đạo, chỉ huy, có nhiều kinh nghiệm hoạt động thực tiễn tại các cơ quan, đơn vị khác nhau, phát huy tốt trách nhiệm, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Quân đội.

Qua thanh tra đã kịp thời phát hiện những hạn chế, bất cập trong công tác quân sự, quốc phòng; kiến nghị chấn chỉnh, xử lý nghiêm những trường hợp sai

phạm; tham mưu đề xuất với Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng khắc phục những sơ hở trong thể chế, chính sách hiện hành và nhiều nội dung quan trọng khác. Qua đó, góp phần củng cố, xây dựng sức mạnh chiến đấu của Quân đội và nền quốc phòng toàn dân; đấu tranh phòng ngừa vi phạm pháp luật và phòng, chống tham nhũng trong Quân đội.

Tuy vậy, quá trình thực hiện Nghị định số 33/2014/NĐ-CP đã bộc lộ một số hạn chế, bất cập gây khó khăn trong tổ chức thực hiện, cụ thể:

- Tại những nơi chưa có cơ quan thanh tra (khoản 1 Điều 8), Nghị định chưa quy định rõ vị trí cán bộ kiêm nhiệm công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân và phòng chống tham nhũng, tiêu cực nên thời gian qua chỉ huy các cơ quan, đơn vị nơi không có cơ quan thanh tra phân công cán bộ kiêm nhiệm tham mưu giúp thực hiện nhiệm vụ này còn thiếu thống nhất, hiệu quả chưa cao.

- Làm rõ hơn cụm từ “trương đương” tại điểm h khoản 1 Điều 9 (Thanh tra quân đoàn, binh chủng và trương đương). Theo đó, cần làm rõ cụm từ “trương đương”, bao gồm: Thanh tra binh đoàn; Tập đoàn Công nghiệp-Vĩễn thông Quân đội; Bộ đội Biên phòng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Trên thực tế, các cơ quan, đơn vị “trương đương” nêu trên đang hoạt động rất hiệu quả nhưng vì chưa được quy định trong Nghị định số 33/2014/NĐ-CP ảnh hưởng đến việc xác định tính pháp lý trong quá trình hoạt động nghiệp vụ thanh tra.

- Nghị định số 33/2014/NĐ-CP chưa quy định tổ chức cơ quan thanh tra đối với Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, do đó chưa đáp ứng được yêu cầu thực hiện nhiệm vụ.

- Sau khi thành lập Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển, Thanh tra Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển được thành lập theo Quyết định số 729/QĐ-TM, ngày 11/5/2010 của Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam, nhưng Thanh tra Cảnh sát biển chưa được quy định tổ chức và hoạt động trong Nghị định số 33/2014/NĐ-CP.

- Ngày 15/8/2017, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1198/QĐ-TTg về việc thành lập Bộ Tư lệnh Tác chiến không gian mạng (Bộ Tư lệnh 86). Để phù hợp với sự phát triển đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, đòi hỏi Bộ Tư lệnh 86 cần có quy định về tổ chức và hoạt động của cơ quan thanh tra để tham mưu, giúp Tư lệnh Bộ Tư lệnh 86 trong quản lý, chỉ đạo và thực hiện công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Ngày 14/11/2022, Quốc hội đã ban hành Luật Thanh tra số 11/2022/QH15 thay thế Luật Thanh tra năm 2010 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2023 với nhiều quy định mới được bổ sung như: (1) về việc thành lập Thanh tra Tổng Cục, Cục thuộc Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Thanh tra sở; (2) về hoạt động thanh tra: Luật quy định các bước tiến hành cuộc thanh tra gồm: chuẩn bị thanh tra, tiến hành thanh tra và kết thúc thanh tra; (3) quy định về thẩm định dự thảo Kết luận thanh tra và giám sát hoạt động đoàn

thanh tra; (4) về việc ban hành Kết luận thanh tra, trong đó đã có những quy định cụ thể chặt chẽ hơn về việc báo cáo trước khi ban hành kết luận thanh tra, khắc phục tình trạng chậm ban hành kết luận thanh tra; (5) về xử lý chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra và giữa hoạt động thanh tra và hoạt động kiểm toán nhà nước...

Luật Thanh tra đã giao Chính phủ quy định chi tiết các chương, điều, khoản, bao gồm: Điều 38 về Thanh tra viên, người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành; Điều 56 về thanh tra lại; Điều 60 về Đoàn thanh tra; Điều 79 về công khai kết luận thanh tra; Điều 87 về trung cầu giám định; Điều 90 về yêu cầu tổ chức tin dụng phong tỏa tài khoản của đối tượng thanh tra; Điều 91 về thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, chiếm giữ, sử dụng trái pháp luật hoặc bị thất thoát do hành vi trái pháp luật gây ra; khoản 4 Điều 96 về thẩm quyền, trình tự, thủ tục giải quyết kiến nghị về nội dung kết luận thanh tra và kiến nghị, phản ánh về hoạt động thanh tra; Điều 105 về theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra; khoản 3 Điều 106 về xử lý vi phạm trong thực hiện kết luận thanh tra; khoản 1 Điều 114 về Tổ chức và hoạt động thanh tra trong Quân đội nhân dân, Công an nhân dân ...

Từ những lý do trên, Bộ Quốc phòng thấy rằng, việc xây dựng nghị định thay thế Nghị định số 33/2014/NĐ-CP về tổ chức và hoạt động của Thanh tra quốc phòng là rất cần thiết, nhằm hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, nhất là về lĩnh vực thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Bộ Quốc phòng.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**

### **1. Mục đích**

- Nhằm hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về thanh tra, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực Thanh tra quốc phòng.

- Bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và hoạt động Thanh tra quốc phòng của các cơ quan, đơn vị mới được thành lập phù hợp với Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng (Nghị định số 01/2022/NĐ-CP).

- Khắc phục những hạn chế, bất cập phát sinh từ thực tiễn thi hành Nghị định số 33/2014/NĐ-CP, đảm bảo đồng bộ với Luật Thanh tra năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

### **2. Quan điểm**

- Nghị định mới được xây dựng bám sát các đường lối, chủ trương của Đảng về công tác thanh tra, quy định của Luật Thanh tra năm 2022 và những văn bản pháp luật có liên quan.

- Đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của ngành Thanh tra quốc phòng trong giai đoạn hiện nay và những năm tiếp theo.

### **III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG, NỘI DUNG CHÍNH CỦA NGHỊ ĐỊNH**

#### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị định này quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và hoạt động của Thanh tra quốc phòng.

#### **2. Đối tượng áp dụng**

- Cơ quan quản lý nhà nước, Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước; cơ quan thanh tra và Thủ trưởng cơ quan thanh tra thuộc Bộ Quốc phòng; Trưởng đoàn thanh tra, Thanh tra viên quốc phòng; đối tượng thanh tra; cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân liên quan đến hoạt động của Thanh tra quốc phòng.

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có nghĩa vụ chấp hành quy định pháp luật về quốc phòng, cơ yếu của Việt Nam.

#### **3. Nội dung chính của nghị định**

a) Những quy định chung, quy định phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng, chức năng nhiệm vụ của thanh tra quốc phòng, đối tượng của thanh tra quốc phòng, nguyên tắc hoạt động của thanh tra quốc phòng, mối quan hệ của thanh tra quốc phòng và hoạt động của các cơ quan, đơn vị không có cơ quan thanh tra quốc phòng.

b) Quy định chi tiết về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của thanh tra quốc phòng các cấp; từ cấp Bộ Quốc phòng đến cấp Tổng cục, Quân khu, Quân chủng, Quân đoàn, Binh chủng, Binh đoàn, Bộ Tư lệnh 86, Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển; Bộ Tư lệnh Bộ Đội biên phòng; Cục tài chính; Thanh tra các Học viện, Nhà trường, Bệnh viện, Trung tâm, Tổng Công ty; Tập đoàn trực thuộc Bộ Quốc phòng; đến cấp Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh; Thanh tra Vùng Hải quân, Vùng Cảnh sát biển, các sư đoàn đủ quân.

c) Quy định chi tiết về Thanh tra viên quốc phòng và tiêu chuẩn các ngạch thanh tra viên quốc phòng gồm: Thanh tra viên quốc phòng, Các ngạch Thanh tra viên quốc phòng, tiêu chuẩn bổ nhiệm ngạch Thanh tra viên, tiêu chuẩn bổ nhiệm, nâng ngạch Thanh tra viên chính, tiêu chuẩn bổ nhiệm, nâng ngạch Thanh tra viên cao cấp và các trường hợp miễn nhiệm Thanh tra viên.

d) Quy định chi tiết về các hoạt động của Thanh tra quốc phòng gồm: Xây dựng, ban hành kế hoạch thanh tra năm; hình thức và thời hạn thanh tra; thẩm quyền ra quyết định thanh tra; xây dựng và phê duyệt kế hoạch tiến hành cuộc thanh tra; nhiệm vụ, quyền hạn của người ra quyết định thanh tra; nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng đoàn thanh tra; nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Đoàn thanh tra; báo cáo kết quả thanh tra; ban hành Kết luận thanh tra; công

khai kết luận thanh tra; xử lý và chỉ đạo việc thực hiện kết luận thanh tra; xử lý vi phạm trong hoạt động thanh tra và bảo đảm cho hoạt động thanh tra.

e) Quy định các điều khoản thi hành.

#### **IV. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO VIỆC THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

Sau khi Nghị định được ban hành, Bộ Quốc phòng (Thanh tra Bộ Quốc phòng) dự kiến nguồn lực đảm bảo cho việc thi hành như sau:

- Chuẩn bị mọi cơ sở vật chất, con người để kiện toàn tổ chức, xây dựng biên chế ngành thanh tra quốc phòng đảm bảo mục tiêu, hoạt động của ngành thanh tra quốc phòng trong toàn quân.

- Thực hiện phổ biến, tuyên truyền các nội dung quy định của nghị định trong toàn quân;

- Bám sát việc triển khai thực tế các nội dung của Nghị định, giải đáp kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

#### **V. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH CHÍNH PHỦ XEM XÉT, THÔNG QUA**

Bộ Quốc phòng dự kiến trình chính phủ xem xét, cho ý kiến và ban hành Nghị định vào Quý IV năm 2024.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị định về tổ chức và hoạt động của thanh tra quốc phòng. Bộ Quốc phòng trân trọng báo cáo và trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đ/c Bộ trưởng BQP (để b/c);
- Văn Phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tài chính;
- Thanh tra Chính phủ;
- Thanh tra BQP;
- Vụ Pháp chế BQP;
- Lưu: VT, PC. Đ12.

**Thượng tướng Võ Minh Lương**